

VOCABULARY TEST 22

Task 1: Multiple Choice Questions (Match the Vocabulary with Vietnamese Definitions)

Match the English word to its correct Vietnamese definition.

1. innovation	b) n. trọng lượng	c) adj. công nghệ cao
a) n. sáng tạo	c) n. hoạt động	d) n. lĩnh vực không liên quan
b) n. phát minh	d) n. sự tạo ra tàu vũ trụ	
c) adj. thoải mái		8. research and development
d) n. trọng lượng	5. height	a) n. sáng tạo
	a) n. bằng sáng chế	b) n. phát minh
2. invention	b) v. thuyết phục	c) n. nghiên cứu và phát triển
a) n. quy trình sáng tạo	c) n. chiều cao	d) n. bộ đồ vũ trụ
b) n. phát minh	d) adj. tình cờ	
c) adj. sáng tạo	6. breakthrough	9. innovative
d) n. tác phẩm phái sinh	a) adj. chống cháy	a) adj. sáng tạo
3. comfortable	b) adj. tiềm năng	b) v. công nhận
a) n. nghiên cứu và phát triển	c) n. đột phá	c) adj. hiệu quả năng lượng
b) adj. thoải mái	d) v. phát triển	d) v. có quyền
c) n. giấy phép	7. spin-off	10. creative process
d) n. quyền độc quyền	a) n. thử nghiệm và sai sót	a) adj. tình cờ
4. weight	b) n. tác phẩm phái sinh	b) v. thuyết phục
a) v. thử nghiệm với vật liệu và thiết kế		c) n. quy trình sáng tạo
		d) n. quyền độc quyền

Task 2: Multiple Choice Questions (Choose the correct word to complete each sentence.)

1. The new _____ led to a significant improvement in efficiency.
 - a) invention
 - b) operation
 - c) textile
 - d) potential
2. The _____ company was formed to market the new technology.
 - a) textile
 - b) space suit
 - c) spin-off
 - d) high-tech
3. They invested heavily in _____ to stay ahead of competitors.
 - a) weight
 - b) trial and error
 - c) generation of spaceships
 - d) research and development
4. The _____ design won an award for its creativity.
 - a) accidental
 - b) high-tech
 - c) innovative
 - d) unrelated area
5. He was able to _____ the investors with his presentation.
 - a) recognise
 - b) develop
 - c) convince
 - d) patent
6. The _____ material is used in manufacturing space suits.
 - a) fire-resistant
 - b) accidental
 - c) exclusive right
 - d) textile
7. She has the _____ to become a great inventor.
 - a) weight
 - b) potential
 - c) experiment
 - d) breakthrough
8. The _____ process involved many failed attempts before success was achieved.
 - a) trial and error
 - b) comfortable
 - c) operation
 - d) unrelated area
9. They received a _____ for their new technology.
 - a) height
 - b) patent
 - c) breakthrough
 - d) property
10. The new system is very _____ and saves a lot of energy.
 - a) energy-effective
 - b) weight
 - c) space suit
 - d) unrelated area

Task 3: Rearrange the following words to form coherent sentences

1. He / will / develop / new / strategies / to / innovate.
2. They / with / materials / experiment / and / designs / often.
3. The / researchers / a / patent / received / for / their / invention.
4. We / convinced / the / investors / of / the / potential / the / product.
5. She / is / known / for / her / innovative / approach / to / problem-solving.

Task 4: Multiple Choice Questions - Synonym Matching (Choose the correct synonym for each word.)

1. breakthrough	c) deter	b) conventional
a) failure	d) ignore	c) creative
b) setback	3. textile	d) outdated
c) discovery	a) fabric	5. patent
d) loss	b) metal	a) license
2. convince	c) wood	b) duplicate
a) dissuade	d) plastic	c) copy
b) persuade	4. innovative	d) revoke
	a) traditional	

TASK 5 Choose the correct words for each sentence

1. We need to think **creative** / **creativity** / **creatively** about the development of this product.
2. Our plans include the **developmental** / **development** / **develop** of a robotic device for use in medical operations.
3. This idea will **revolutionize** / **revolution** / **revolutionary** the way we work.
4. Mike Lewis **inventors** / **invents** / **inventions** gadgets that help people with disabilities.
5. Many important **discoveries** / **discovery** / **discover**, such as penicillin, Teflon, and even potato chips, have been accidental.

6. Our research team's **innovation** / **innovator** / **innovative** products include a range of solar-powered insulated containers.
7. Our company is **license** / **licensing** / **licensed** to manufacture a new kind of lightbulb.
8. If we are to travel further into space we must **designer** / **design** / **designing** a new generation of spaceships.